

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MỸ HÀO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-NV

Mỹ Hào, ngày tháng năm 2024

V/v triển khai thực hiện trợ cấp một lần đối với Công an viên theo Nghị định số 73/2009/NĐ-CP; Công an xã bán chuyên trách, lực lượng bảo vệ dân phố, Đội trưởng, Đội phó dân phòng theo Nghị quyết số 456/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã (Nghị định số 73); số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Nghị định số 40);

Căn cứ Nghị quyết số 456/2024/NQ-HĐND ngày 06/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và một số chế độ, chính sách đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (Nghị quyết số 456);

Căn cứ Công văn số 1921/BCA-V05 ngày 06/6/2024 của Bộ Công an về việc chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2354/UBND-NC ngày 16/8/2024 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 456 của HĐND tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Hướng dẫn số 68/HD-SNV ngày 02/10/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện trợ cấp một lần đối với Công an viên theo Nghị định số 73/2009/NĐ-CP; Công an xã bán chuyên trách, lực lượng bảo vệ dân phố, Đội trưởng, Đội phó dân phòng theo Nghị quyết số 456/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh;

Ủy ban nhân dân thị xã Mỹ Hào yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

I. Chế độ trợ cấp một lần đối với công an viên theo Nghị định số 73

1. Việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công an viên nghỉ việc vì lý do chính đáng **trước thời điểm 01/7/2024** thực hiện quy trình, thủ tục và các phụ lục kèm theo tại Hướng dẫn số 678/HD-SNV ngày 28/9/2016 của Sở Nội vụ về thực hiện chi trả trợ cấp một lần cho Công an xã theo Nghị định số 73.

2. Người được hưởng chế độ theo khoản 1 Mục I này thì không hưởng chế độ theo điểm a Khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 456.

II. Chế độ trợ cấp một lần đối với Công an xã bán chuyên trách (Công an viên ở thôn thuộc xã); lực lượng Bảo vệ dân phố, Đội trưởng, Đội phó dân phòng theo Nghị quyết số 456

1. Đối tượng áp dụng

- Công an xã bán chuyên trách (*Công an viên ở thôn thuộc xã*); lực lượng Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó dân phòng nghỉ công tác do không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tiếp tục tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Công an xã bán chuyên trách (*Công an viên ở thôn thuộc xã*); lực lượng Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó dân phòng không bố trí, sắp xếp được khi tổ chức kiện toàn (bao gồm cả trường hợp có nguyện vọng tiếp tục tham gia thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở nhưng do sắp xếp không thể bố trí hết số lượng hiện có dẫn đến dôi dư).

2. Chế độ, chính sách

Các đối tượng quy định tại khoản 1 Mục II này được hưởng mức trợ cấp một lần theo khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 456, cụ thể như sau:

- Có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên thì cứ mỗi năm công tác được hỗ trợ 1,5 tháng phụ cấp hưởng tại thời điểm nghỉ công tác (không tính phụ cấp kiêm nhiệm).

- Có thời gian công tác dưới 15 năm thì cứ mỗi năm công tác được hỗ trợ 01 tháng phụ cấp hưởng tại thời điểm nghỉ công tác (không tính phụ cấp kiêm nhiệm).

3. Trình tự, thủ tục giải quyết

3.1. Người đề nghị hưởng trợ cấp một lần nộp 02 bộ hồ sơ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

Thành phần hồ sơ gồm:

a) Tờ khai của người hưởng trợ cấp (02 bản) lập theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Công văn này;

b) Bản sao công chứng các giấy tờ có liên quan đến thời gian làm Công an viên ở thôn; lực lượng Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó dân phòng có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền: Quyết định bổ nhiệm và Quyết định miễn nhiệm chức danh công an viên ở thôn; lực lượng Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó dân phòng; Quyết định hưởng trợ cấp theo từng thời kỳ hoặc thông báo cho nghỉ việc của cấp có thẩm quyền; lý lịch Đảng viên...(nếu có);

c) Biên bản xác nhận thời gian làm Công an viên ở thôn; lực lượng Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó dân phòng của cấp ủy, chính quyền cấp xã nơi cá nhân tham gia công tác (*có mẫu kèm theo*);

d) Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

3.2. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Hướng dẫn người hưởng trợ cấp lập hồ sơ theo mẫu quy định;

b) Đối với các trường hợp đã tham gia Công an viên ở thôn; lực lượng Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó dân phòng mà hiện nay không còn giấy tờ chứng minh thời gian tham gia Công an viên ở thôn; lực lượng Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó dân phòng: Tổ chức hội nghị và lập biên bản xác nhận hồ sơ; thời gian công tác được xét hưởng chế độ trợ cấp một lần; đảm bảo chính xác các thông tin và đúng đối tượng, tránh hiện tượng khai man, khai trùng lặp thời gian làm Công an viên, lợi dụng để hưởng chế độ, chính sách. Thành phần hội nghị gồm: Đại diện lãnh đạo cấp ủy, chính quyền cấp xã (Đảng ủy, HĐND, UBND), Trưởng công an cấp xã có đối tượng đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp. Biên bản này thay thế biên bản tại điểm c mục 3 phần II văn bản này.

Trường hợp người được hưởng trợ cấp kiêm nhiệm nhiều chức danh cùng lúc nằm trong 03 đối tượng: Công an viên ở thôn; Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó dân phòng thì chỉ được lựa chọn 01 chức danh có thời gian lâu nhất để đề nghị hưởng trợ cấp.

c) Tổng hợp, lập danh sách kèm theo hồ sơ của người hưởng trợ cấp theo mẫu quy định, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện thông qua Phòng Nội vụ cấp huyện (02 bộ).

Ủy ban nhân dân các xã phường gửi văn bản, hồ sơ và biểu mẫu kèm theo về UBND thị xã (qua Phòng Nội vụ) trước ngày **10/10/2024** để tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ tỉnh theo quy định.

Yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện kịp thời những nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND thị xã;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Quang Hiến